

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

\*\*\*\*\*

Bản án số: 55/2019/HSST

Ngày : 18/4/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông PHẠM QUANG VINH - Cán bộ hưu trí

2/. Bà NGUYỄN THỊ LOAN – Giảng viên Trường Đại học Đà Lạt

**- Thư ký phiên tòa:** Ông TRẦN THANH TÀI - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**  
Bà NGUYỄN THỊ NGUYỆT - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 18 tháng 4 năm 2019. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2019/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐ-HSST ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG ANH K.** Tên gọi khác: Bìn. Sinh ngày 27 tháng 9 năm 2001. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT: 12/31 - Đường C, Phường B, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Chỗ ở: 12/31 - Đường C, Phường B, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: Lớp 8/12. Con ông: Hoàng Thành P, sinh năm 1972. Con bà: Trương Thị T, sinh năm 1974. Hiện cư trú tại: 12/31 - Đường C, Phường B, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/02/2019 bị Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng Khởi tố bị can về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Vụ án đang được tiếp tục điều tra. Bị bắt ngày 12/3/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Hoàng Thành P, sinh năm 1972, là cha ruột của bị cáo Hoàng Anh K. Có mặt.

Người bào chữa: Bà Dương Thị H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng bào chữa cho bị cáo Hoàng Anh K. Có mặt.

Người bị hại: Chị Lã Thị T, sinh năm 1996. Hộ khẩu thường trú tại: Tổ 8, phường E, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 28/11/2018, Hoàng Anh K đi bộ đến Khu vực Quảng trường Lâm Viên, Phường 10, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng thì phát hiện phía sau Quán cà phê DoHa có chị Lã Thị T đang cầm một chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S để chụp hình nên K nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại này của chị T để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện

ý định, K chạy lại chỗ chị T đứng, dùng tay trái giật lấy điện thoại của chị T rồi chạy ra đường M theo hướng về vòng xuyên Thủy Tạ, chị T truy hô: “*Cướp, cướp*” và chạy đuổi theo K. Nhìn thấy sự việc như trên nên các anh K1 và anh A, là người đi đường đã cùng chị T đuổi theo K, đến đường Hồ Tùng Mậu, Phường B, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng thì bắt được Hoàng Anh K và đưa K đến Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng để xử lý.

Tại Kết luận định giá ngày 05/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận: Tài sản của chị Lã Thị T bị Hoàng Anh K chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S, trị giá 4.679.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận của Hội đồng định giá nêu trên. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện thoại và trả lại cho chị T. Chị T không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 18/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố Hoàng Anh K về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Anh K khai nhận vào chiều ngày 28/11/2018, bị cáo đã có hành vi cướp giật tài sản là một điện thoại di động của chị Lã Thị T trong khi chị T đang sử dụng để chụp hình với mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, nhưng vừa mới cướp giật xong thì bị bắt ngay sau đó với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Anh K đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 171; điểm s khoản 1 điều 51 và điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Anh K từ 12 đến 15 tháng tù. Phần bồi thường: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản và trả lại cho người bị hại, hiện nay người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét để giải quyết.

Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo phạm tội lần đầu, chưa gây thiệt hại và bị cáo là người chưa thành niên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

*Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; người bị hại và người bào chữa cho bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

*Về hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Anh K:*

Bị cáo tuy là người chưa thành niên khi phạm tội nhưng đã có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng người bị hại là khách du lịch đến thành phố Đà Lạt, không có sự cảnh giác cần thiết để công nhiên chiếm đoạt tài sản, sau khi giật được tài sản bị cáo đã nhanh

chống tẩu thoát khỏi sự truy đuổi của người bị hại, là người đang đi bộ nhằm chiếm đoạt tài sản là hành vi trái pháp luật, xâm hại trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S trị giá 4.679.000 đồng với mục đích để bán lấy tiền sử dụng cho nhu cầu cá nhân là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Anh K đã phạm tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm đối với bị cáo được quy định tại điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Về tình tiết định khung hình phạt:*

Xét hành vi của bị cáo chiếm đoạt 01 điện thoại di động trị giá 4.679.000 đồng không vi phạm vào tình tiết định khung tăng nặng nào theo quy định của điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, tài sản đã được thu giữ đầy đủ ngay sau đó. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51; điều 91 và điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét bị cáo sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã cho bị cáo tại ngoại để điều tra nhưng trong thời gian được tại ngoại bị cáo lại tiếp tục có hành vi phạm tội khác, đang được tiếp tục điều tra để tiếp tục xử lý sau. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự:*

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản và trả lại cho người bị hại, đến nay người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét để giải quyết tiếp phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo trong bản án này.

*Về xử lý vật chứng:*

Vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm có: Một điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã có quyết định xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập để giải quyết tiếp.

*Về án phí:*

Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] . Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh K phạm tội “Cướp giật tài sản”.

[2] . Áp dụng khoản 1 điều 171; điểm s khoản 1 điều 51; điều 91 và điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Anh K 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2019.

[3] . Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] . Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử

phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Trình**